

Bản án số: 08/2018/HS-PT
Ngày 17-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp.

Các Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh.

Bà Tòng Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Mai là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân- Kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2017/TLPT-HS ngày 18 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Vì Văn Ch do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2017/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Vì Văn Ch, sinh năm 1972 tại huyện MC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu N, xã CS, huyện MC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn S và bà Vì Thị C (đều đã chết); có vợ là Vì Thị Th và 02 con; tiền án: Có 01 tiền án - Tại bản án số 111/2007/HSST ngày 27/12/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ, xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; Về nhân thân: Tại bản án số 60/1997/HSST ngày 09/01/1997 của Tòa án nhân dân huyện MC xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội Mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy; tại bản án số 52/2000/HSST ngày 23/8/2000 của Tòa án nhân dân huyện MC xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân và 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 54 tháng tù (Đều đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2017 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/8/2017 Vì Văn Ch đi bộ đến nhà Lèo Thị Ng (cháu của Ch), mượn chiếc xe máy BKS 26G1 - 003.76 để đi nương, Ng đồng ý cho

Ch mượn. Sau đó, Ch điều khiển xe đến bản NR, xã CS, huyện MC thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, Ch đã hỏi và mua được 01 gói Hêrôin với giá 160.000VNĐ để sử dụng. Sau khi mua được Hêrôin Ch cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi về. Khi Ch đi đến khu vực tiểu khu N, xã CS, huyện MC thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Cùng ngày 17/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện MC đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định, xác định: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Vì Văn Ch có trọng lượng 0,5gam; trích 0,1gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu C.

Tại kết luận giám định số 832/KLMT ngày 23/8/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu vật gửi giám định ký hiệu C là chất ma túy; loại chất Hêrôin, trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,1gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 0,5gam; loại chất Hêrôin.”*

Do có hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vì Văn Ch phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Vì Văn Ch 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Vì Văn Ch không có đơn kháng cáo.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 28/QĐ-VKS ngày 04/12/2017 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La. Kháng nghị phần nhận định, áp dụng pháp luật và hình phạt của bản án. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm hình phạt đối với bị cáo Vì Văn Ch từ 06 năm tù xuống 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Giữ nguyên các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017 ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên nội dung kháng nghị, bị cáo Vì Văn Ch nhất trí với nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:*

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số

41/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vì Văn Ch 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 17/8/2017 bị cáo Vì Văn Ch có hành vi tàng trữ 0,5 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Về phần Nhận định của bản án sơ thẩm: Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo Vì Văn Ch đã bị kết án 03 lần, trong đó 02 bản án (bản án số 60/1997/HSST ngày 09/01/1997 và bản án số 52/2000/HSST ngày 23/8/2000 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La) bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án. Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo đương nhiên được xóa án tích.

Đối với bản án số 111/2007/HSST ngày 27/12/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ, căn cứ vào biên bản xác minh ngày 18/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MC xác định bị cáo Vì Văn Ch chưa chấp hành hình phạt bổ sung (phạt tiền 5.000.000VNĐ), nên chưa được xóa án tích. Do đó, tính đến thời điểm phạm tội mới ngày 17/8/2017 bị cáo Vì Văn Ch có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng. Mặt khác, hành vi tàng trữ 0,5 gam Hêrôin của bị cáo Vì Văn Ch đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (phạm tội nghiêm trọng) nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm*”, cấp sơ thẩm nhận định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” là không chính xác.

Về áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo: Cấp sơ thẩm áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vì Văn Ch 06 năm tù là không đúng quy định của pháp luật. Bởi lẽ, hành vi phạm tội của bị cáo Vì Văn Ch thuộc trường hợp “*Tái phạm*” nên được áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét áp dụng mức hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo, là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo có 01 tình tiết

giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Từ sự phân tích trên, xét có căn cứ chấp nhận Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa về phần áp dụng pháp luật và mức hình phạt đối với bị cáo Vì Văn Ch, cần sửa bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bị cáo Vì Văn Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/Sửa bản án sơ thẩm số: 23/2017/HSST ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La về phần áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo Vì Văn Ch như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Vì Văn Ch 02 năm 06 tháng (hai năm, sáu tháng) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2017.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2/ Về án phí: Bị cáo Vì Văn Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 17/01/2018).

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- TAND huyện MC;
- VKSND huyện MC;
- Công an huyện MC;
- Chi cục THADS huyện MC;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Huy Hiệp

